ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 01 /CT-UBND	*Kon Tum, ngày 13 tháng 01 năm 2020*

CHỈ THỊ

Về việc tăng cường vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh

Trong thời gian qua, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tích cực triển khai thực hiện các nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh, thông báo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về nội dung, thời gian tổ chức các kỳ họp thường lệ và bất thường Hội đồng nhân dân tỉnh. Một số cơ quan, đơn vị được Ủy ban nhân dân tỉnh giao chủ trì xây dựng các báo cáo, nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh cơ bản đảm bảo chất lượng và thời gian theo quy định. Các nghị quyết quy phạm pháp luật được thực hiện theo đúng quy trình, thủ tục quy định. Qua đó, góp phần chuẩn bị tốt nội dung trình các kỳ họp Hội đồng nhân dân tỉnh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, tình trạng chuẩn bị nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh chưa đảm bảo chất lượng, chậm trễ về thời gian, chưa đúng quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật … vẫn còn diễn ra; công tác rà soát văn bản pháp luật, đề xuất, đăng ký nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh có lúc, có nơi chưa kịp thời, còn nhiều thiếu sót, dẫn đến phải điều chỉnh, bổ sung nhiều lần.

Ngoài những nguyên nhân khách quan thì nguyên nhân chủ quan chủ yếu là do vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương chưa thực sự quan tâm, thường xuyên chỉ đạo rà soát các quy định của Trung ương và điều kiện thực tế của địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh. Đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp tham mưu còn chưa nắm rõ quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, dẫn đến trình hồ sơ không đúng quy định, trễ hạn. Qua đó, làm ảnh hưởng đến tiến độ gửi tài liệu để phục vụ công tác tiếp xúc cử tri, thảo luận của các Tổ đại biểu và thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh.

Để khắc phục các hạn chế, khuyết điểm nói trên, góp phần nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản pháp luật và đảm bảo thời gian gửi tài liệu theo yêu cầu của Hội đồng nhân dân tỉnh, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan được giao chủ trì xây dựng các báo cáo, tờ trình dự thảo nghị quyết nghiêm túc rút kinh nghiệm trong công tác chuẩn bị các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh tại các kỳ họp vừa qua; đồng thời thực hiện các nhiệm vụ như sau:

1. Xác định nhiệm vụ xây dựng văn bản pháp luật, việc chuẩn bị nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh là một nhiệm vụ chính trị thường xuyên, liên tục; nghiêm túc không để tái diễn tình trạng gửi tài liệu chậm trễ, không đảm bảo chất lượng như tại các kỳ họp vừa qua. Đồng thời, xác định đây là tiêu chí phân

loại, đánh giá chất lượng công việc cuối năm của từng ngành, đơn vị.

2. Thường xuyên kiểm tra, rà soát các quy định của Trung ương và căn cứ điều kiện thực tế của địa phương để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đăng ký, bổ sung các nội dung trình kỳ họp thường lệ hoặc kỳ họp bất thường của Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, lưu ý các nội dung sau:

a) Trong trường hợp đã xác định nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh không phải là văn bản quy phạm pháp luật theo quy định tại khoản 3 Điều 3 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*gọi tắt là Nghị định số 34/2016/NĐ-CP*), các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đăng ký, bổ sung nội dung trình kỳ họp (*trong đó, nêu rõ cơ sở pháp lý, sự cần thiết; thời gian dự kiến trình; hình thức của văn bản…*). Trường hợp cần thiết có thể lấy ý kiến của Sở Tư pháp để xác định nội dung trình là văn bản quy phạm pháp luật hay không phải là văn bản quy phạm pháp luật.

Trong trường hợp đã xác định nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh là văn bản quy phạm pháp luật, các cơ quan, đơn vị lập hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết và thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP trước khi tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, thông qua hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết (*trong đó, lưu ý tùy vào tính chất của Nghị quyết để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hồ sơ đảm bảo theo quy định tại Điều 117 Luật Ban hành văn bản pháp luật*).

b) Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân tỉnh có tính cấp bách, cần quyết định ngay, phát sinh trong thời gian giữa 02 kỳ họp thường lệ của Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị kịp thời đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh triệu tập kỳ họp bất thường để xem xét, quyết định theo đúng Nghị quyết số 629/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

c) Đối với các trường hợp quy định tại Điều 146 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, các cơ quan, đơn vị tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh áp dụng trình tự, thủ tục rút gọn trong việc xây dựng, ban hành nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 và khoản 2 Điều 37 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

3. Chỉ đạo, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc chuẩn bị tốt các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh, bảo đảm đúng quy trình, chất lượng và thời gian đã xác định; không đợi đến khi có Thông báo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh thống nhất bổ sung nội dung trình hoặc hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh mới triển khai công tác chuẩn bị như trong thời gian qua. Trong đó:

a) Đối với các văn bản trình không phải là quy phạm pháp luật, cơ quan

được giao chủ trì chủ động xây dựng báo cáo, tờ trình dự thảo nghị quyết; lấy ý kiến các tổ chức, cá nhân có liên quan trước khi hoàn thiện hồ sơ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

b) Đối với nghị quyết trình Hội đồng nhân dân tỉnh là quy phạm pháp luật, cơ quan được giao chủ trì thực hiện theo đúng trình tự, thủ tục quy định tại Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; hoàn thiện và gửi hồ sơ về Ủy ban nhân dân tỉnh để chuyển đến các thành viên Ủy ban nhân dân chậm nhất là 03 ngày làm việc trước ngày Ủy ban nhân dân họp theo quy định tại khoản 2 Điều 122 Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Sau cuộc họp, khẩn trương hoàn thiện hồ sơ, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

Trường hợp đột xuất, không tổ chức cuộc họp, cơ quan được giao chủ trì khẩn trương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép lấy ý kiến các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh không quá 05 ngày làm việc (*thời gian cụ thể do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định*), trước khi hoàn chỉnh hồ sơ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Đối với nội dung phải trình Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy theo Quy chế làm việc của Tỉnh ủy, trước khi trình Hội đồng nhân dân tỉnh, các cơ quan, đơn vị chủ trì phải báo cáo và tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh theo đúng Quy chế làm việc của Tỉnh ủy.

d) Hồ sơ trình và thể thức, kỹ thuật trình bày phải đảm bảo theo quy định tại Nghị định số 34/2016/NĐ-CP (*đối với nghị quyết là văn bản quy phạm pháp luật*) và theo đúng chỉ đạo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 05 tháng 8 năm 2019 về việc tăng cường vai trò, trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trong theo dõi, triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao.

4. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức làm công tác xây dựng văn bản pháp luật, đảm bảo đáp ứng trình độ, chuyên môn nghiệp vụ; nắm rõ quy trình xây dựng, soạn thảo, lấy ý kiến, thẩm định các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định. Đồng thời, căn cứ vào điều kiện và tình hình thực tế, các cơ quan, đơn vị nghiên cứu thành lập, kiện toàn tổ chức ban pháp chế hoặc bố trí công chức pháp chế chuyên trách theo quy định tại Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04 tháng 7 năm 2011 của Chính phủ.

5. Giao Sở Tư pháp

- Định kỳ hằng năm, tổ chức tập huấn, hướng dẫn quy trình, thủ tục xây dựng văn bản quy phạm phạm luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân.

- Thẩm định các hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết và nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh, đảm bảo chất lượng, thời gian và quy định của pháp luật.

6. Giao Sở Tài chính căn cứ khả năng cân đối ngân sách tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hoặc trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí phục vụ công tác xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật theo đúng quy định.

7. Kể từ năm 2020 trở đi, đối với các cơ quan, đơn vị có nội dung được xác

định tại Thông báo của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về thời gian, tổ chức kỳ họp thường lệ Hội đồng nhân dân tỉnh, gửi hồ sơ chậm hoặc chất lượng không đảm bảo, phải điều chỉnh bổ sung dẫn đến trình chậm do yếu tố chủ quan của đơn vị; có nội dung đảm bảo điều kiện để trình Hội đồng nhân dân tỉnh nhưng không kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh đăng ký, bổ sung hoặc hồ sơ đề nghị xây dựng nghị quyết thì không được xem xét, khen thưởng cơ quan, đơn vị và người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong năm đó; trường hợp vi phạm 02 lần trong 01 năm thì sẽ xem xét xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị. Trừ một số nội dung do phải chờ ý kiến của Trung ương, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các trường hợp đặc biệt khác do Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Giao Sở Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện nội dung trên.

8. Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh

- Kiểm tra, rà soát hồ sơ trình của các đơn vị trong thời hạn 03 ngày làm việc. Trường hợp hồ sơ trình đảm bảo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức cuộc họp (*đưa vào Phiên họp thường kỳ hoặc tổ chức cuộc họp bất thường*) để cho ý kiến hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân cho phép lấy ý kiến bằng văn bản các thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh trong trường hợp đột xuất, không tổ chức cuộc họp đối với các nội dung trình Hội đồng nhân dân tỉnh là văn bản quy phạm pháp luật. Trường hợp hồ sơ trình không đảm bảo quy định, chuyển trả hồ sơ cho cơ quan chủ trì và nêu rõ lý do.

- Theo dõi, đôn đốc các đơn vị, địa phương thực hiện Chỉ thị này; kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, chấn chỉnh đối với các trường hợp có nội dung trình chậm trễ, chưa đảm bảo chất lượng, làm ảnh hưởng đến tiến độ gửi tài liệu để phục vụ công tác tiếp xúc cử tri, thảo luận của các Tổ đại biểu và thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh.

Yêu cầu Thủ trưởng các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố nghiêm túc triển khai thực hiện tốt Chỉ thị này./.

Nơi nhận:
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Các Sở, ban ngành, đơn vị thuộc tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh:
+ CVP, các PVP;
+ Các phòng, ban, đơn vị trực thuộc;
- Lưu VT, KTTH4.

CHỦ TỊCH

Ký bởi: Ủy ban Nhân dân tỉnh Kon Tum
Cơ quan: Tỉnh Kon Tum
Thời gian ký: 13-01-2020 08:42:29

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Nguyễn Văn Hòa